

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

PHẠM THỊ THANH HOAN

**“QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU TỘI THEO LUẬT
HÌNH SỰ VIỆT NAM”**

**Chuyên ngành: Luật hình sự và Tố tụng hình sự
Mã số 60 38 01 04**

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Cán bộ hướng dẫn khoa học: PGS.TS TRỊNH QUỐC TOẢN

Hà Nội – 2015

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật. – Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: PGS-TS. Trịnh Quốc Toàn

Phản Biện 1:

Phản biện 2

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội.

Vào hồi.....giờ.....,ngày.....tháng.....năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại

Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm tư liệu – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

Trang phụ lục bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các từ viết tắt

MỞ ĐẦU

Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT

	TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU TỘI.....	6
1.1	Khái niệm, đặc điểm của trường hợp phạm nhiều tội.....	6
<i>1.1.1</i>	<i>Khái niệm phạm nhiều tội.....</i>	<i>6</i>
<i>1.1.2</i>	<i>Đặc điểm của phạm nhiều tội.....</i>	<i>11</i>
1.2	Khái niệm, ý nghĩa của quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....	13
<i>1.2.1</i>	<i>Khái niệm quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	<i>13</i>
<i>1.2.2</i>	<i>Đặc điểm của quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	<i>16</i>
<i>1.2.3</i>	<i>Ý nghĩa quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	<i>17</i>
1.3	Nguyên tắc và căn cứ quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....	19
<i>1.3.1</i>	<i>Những nguyên tắc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	<i>19</i>
<i>1.3.2</i>	<i>Căn cứ quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	<i>28</i>
1.4	Phân biệt quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội với quyết định hình phạt trong trường hợp đặc biệt.....	33
<i>1.4.1</i>	<i>Phân biệt quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội với quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội nhiều lần.....</i>	<i>33</i>
<i>1.4.2</i>	<i>Phân biệt quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.....</i>	<i>33</i>

Chương 2: CÁC QUY ĐỊNH CỦA BLHS HIỆN HÀNH VỀ QUYẾT ĐỊNH

	HÌNH PHẠT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU TỘI VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG.....	35
2.1	Quy định của BLHS về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....	25
2.2	Thực tiễn áp dụng các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....	29

2.2.1	<i>Đánh giá chung về tình hình giải quyết các vụ án phạm nhiều tội</i>	39
2.2.2	<i>Thực tiễn áp dụng các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	47
2.2.3	<i>Những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn áp dụng các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội</i>	51

**Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN BLHS QUY ĐỊNH VỀ
QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU
TỘI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG..... 67**

3.1	Sự cần thiết phải hoàn thiện BLHS quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và nâng cao hiệu quả áp dụng	67
3.2	Một số giải pháp hoàn thiện BLHS quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội	73
3.2.1	<i>Giải pháp về xây dựng hệ thống thu thập số liệu, thống kê theo dõi việc xử lý các vụ việc có liên quan đến trường hợp phạm nhiều tội.....</i>	73
3.2.2	<i>Đưa khái niệm phạm nhiều tội vào quy định trong Bộ luật hình sự.....</i>	75
3.2.3	<i>Hoàn thiện quy định tại Điều 50 của Bộ luật hình sự.....</i>	75
3.2.4	<i>Hoàn thiện quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm nhiều tội</i>	77
3.3	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của BLHS về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội	81
3.3.1	<i>Giải pháp về chuyên môn nghiệp vụ</i>	81
3.3.2	<i>Giải pháp về tổ chức cán bộ</i>	83
3.3.3	<i>Một số giải pháp khác</i>	85
	KẾT LUẬN	86
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	89

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quyết định hình phạt là những hoạt động rất quan trọng trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, có vai trò quyết định sự đúng đắn, chính xác của bản án hình sự. Nếu như hoạt động định tội danh nhằm làm rõ ai có tội hay không có tội thì quyết định hình phạt chỉ ra mức độ tính chất nguy hiểm như phạm tội, từ đó có những biện pháp và hình phạt tương ứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà phạm tội gây ra nhằm giáo dục, răn đe giúp người phạm tội cải tạo trở về với cộng đồng.

Phạm nhiều tội là một chế định rất phức tạp trong chế định đa nhiều tội phạm. Hiện nay, trong BLHS 1999 chưa có quy định riêng về khái niệm phạm nhiều tội mà chỉ được nhắc đến trong quy định tại Điều 50: Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, mặt khác, về mặt lý luận cũng như thực tiễn áp dụng quy định này còn tồn tại những quan điểm khác nhau về các yếu tố định tội danh, căn cứ quyết định hình phạt trong trường hợp nhiều tội.

Hiện nay, cả nước ta đang trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, thực hiện nền kinh tế thị trường, giao lưu hội nhập với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Tuy nhiên, mặt trái của nền kinh tế thị trường kéo theo tình hình xã hội ngày càng phức tạp, tội phạm ngày càng gia tăng, hành vi phạm tội ngày càng nguy hiểm, đặc biệt hàng năm nhóm tội phạm và các trường hợp phạm nhiều tội có dấu hiệu tăng đáng kể.

BLHS lần đầu tiên của nước ta, thông qua ngày 27/06/1985 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/1986. Trong quá trình áp dụng pháp luật hình sự để phục vụ kịp thời công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong từng giai đoạn cụ thể. Nhà nước ta đã 4 lần sửa đổi, bổ sung bộ luật này. Đến ngày 21/12/1999, Quốc hội nước ta đã thông qua BLHS mới thay thế BLHS năm 1985. Muốn định tội danh và quyết định hình phạt đúng và chính xác trong từng giai đoạn của quá trình tố tụng hình sự. Điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán và hội thẩm nhân dân phải xác định đầy đủ chính xác các tình tiết khách quan của vụ án, nhận thức, áp dụng đúng các quy định của

pháp luật hình sự. Qua thực tế giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố xét xử cho thấy việc định tội danh và quyết định hình phạt thường gặp khó khăn và có nhiều sai sót. Trong đó có quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.

Thực tiễn xét xử của các tòa án ở nước ta hiện nay cho thấy còn có những thiếu sót, hạn chế nhất định nhất là trong hoạt động quyết định hình phạt trong nhiều trường hợp định tội danh sai hoặc bỏ lọt tội phạm dẫn đến việc quyết định hình phạt không tương ứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội (quá nặng hoặc quá nhẹ) hoặc oan sai, trong đó số vụ án bị áp dụng hình phạt không chính xác trong trường hợp đặc biệt (đa nhiều tội phạm, trong đó có phạm nhiều tội) chiếm tỷ lệ cao hơn so với quyết định hình phạt trong trường hợp thông thường.

Trước sự đòi hỏi mới của cuộc điều tra phòng ngừa tội phạm việc nghiên cứu về hoạt động quyết định hình phạt đối với chế định phạm nhiều tội trong luật hình sự Việt Nam hiện nay có ý nghĩa quan trọng không những về mặt lý luận mà còn là đòi hỏi của thực tiễn áp dụng nhằm đưa ra những giải pháp hoàn thiện chế định này trong bộ luật hình sự Việt Nam. Chính vì vậy việc nghiên cứu đề tài “Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội theo luật hình sự Việt Nam” có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn đối với ngành Tòa án nhân dân nói riêng và các cơ quan tiến hành tố tụng nói chung trong tình hình hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội là một đề tài khá mới, hiện nay chưa có công trình nào nghiên cứu một cách cụ thể về đề tài này.

Một số công trình của các nhà khoa học mới chỉ tập trung đi sâu vào một vấn đề hoặc là định tội danh hoặc là quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội như:

- Quyết định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam trong sách “Tội phạm học luật hình sự và tố tụng hình sự” của PGS.TS Võ Khánh Vinh, NXB Chính trị quốc gia, 1995;

- “Quyết định hình phạt theo Luật hình sự Việt Nam” trong sách “Hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam” của PGS.TS Nguyễn Ngọc Hòa, NXB Chính trị Quốc Gia, 1995;

Ngoài ra còn nhiều bài viết và những công trình nghiên cứu khác như:

- “ Quyết định hình phạt trong luật hình sự Việt Nam”(Luận văn tiến sĩ Luật học, HN, 2003) của tác giả Dương Tuyết Miên;

- “ Quyết định hình phạt trong luật hình sự Việt Nam”(Luận văn thạc sĩ Luật học, HN, 1996 của tác giả Trần Văn Sơn;

Nhìn chung các công trình trên mới đề cập đến một số khía cạnh cụ thể có tính chất khái quát về quyết định hình phạt, mà chưa đi nghiên cứu vấn đề quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội một cách toàn diện và chi tiết cả về lý luận và thực tiễn. Vì vậy , đây vẫn là đề tài cần được tiếp tục tìm hiểu và nghiên cứu.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ , phạm vi nghiên cứu của đề tài

Mục tiêu: Trên cơ sở phân tích, đánh giá những quy định của pháp luật hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, thực tiễn áp dụng quy định các quy định này; từ đó đề xuất ý kiến hoàn thiện những quy định đó, góp phần nâng cao hiệu quả của quyết định hình phạt;

Nhiệm vụ: Làm rõ những vấn đề chung về phạm nhiều tội, quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội; đánh giá khái quát về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Phân tích những nội dung của các quy định và đánh giá thực tiễn áp dụng các quy định của Luật hình sự hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, từ đó đưa ra kiến nghị và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật;

Phạm vi nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu đề tài dưới góc độ Luật hình sự, chủ yếu dựa trên cơ sở của BLHS 1999, sửa đổi , bổ sung 2009.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, định hướng của Đảng về chính sách Hình Sự; quan điểm, đường lối xử lý tội phạm phạm nhiều tội;

Phương pháp nghiên cứu: Luận văn sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mac – Lenin. Một số phương pháp cụ thể như: phương pháp thống kê, phân tích và tổng hợp số liệu dựa trên những bản án, quyết định, số liệu thống kê, báo cáo tổng kết của các cấp Tòa án. Phương

pháp so sánh pháp luật để đối chiếu với các quy định của pháp luật với nhau nhằm tìm ra những điểm mới trong quá trình nghiên cứu.

5. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

Trong công cuộc cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay, việc nghiên cứu để làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về quyết định hình phạt nói chung và quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội nói riêng luôn là một trong những hướng cơ bản, đồng thời cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của khoa học luật hình sự. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng, được thể hiện trên ba bình diện chủ yếu dưới đây:

- Về mặt lập pháp, bên cạnh các quy định hiện hành như BLHS năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Bộ luật tố tụng hình sự 2003 thì các quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội vẫn còn rời rạc, nằm rải rác trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau như thông tư liên tịch số 02/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp, Bộ công an, Nghị quyết số 01/2001/NQ – HĐTP ngày 15/03/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao dẫn đến việc thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ trong việc giải thích pháp luật.

- Về mặt thực tiễn, chính xuất phát từ thực tiễn quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội trên địa bàn cả nước đã cho thấy sự yếu kém của một bộ phận cán bộ, công chức trong việc nhận thức cũng như áp dụng đúng đắn các quy định của pháp luật hình sự, dẫn đến hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm chưa cao, đôi khi còn bỏ lọt tội phạm, gây thiệt hại cho các quyền và tự do của công dân, làm giảm hiệu quả của cuộc đấu tranh chống tội phạm.

- Về mặt lý luận, vấn đề quyết định hình phạt đã được đề cập nhiều trong các công trình nghiên cứu khác nhau, nhưng hiện chưa có một nghiên cứu nào đề cập đến việc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội giữa mối quan hệ tương quan của chúng với nhau.

Vì vậy:

- Thông qua việc nghiên cứu đề tài nhằm làm rõ những khía cạnh pháp lý về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội góp phần xây dựng, hoàn thiện lý thuyết định tội danh và quyết định hình phạt trong khoa học pháp lý hình sự.

- Là tài liệu tham khảo cho các cơ quan tiến hành tố tụng, đặc biệt là Tòa án trong việc quyết định hình phạt, giải quyết vụ án hình sự được đúng đắn.

6. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận văn gồm 3 chương:

Chương I: Một số vấn đề lý luận về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

Chương II: Các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và thực tiễn áp dụng

Chương III: Một số giải pháp hoàn thiện BLHS quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và nâng cao hiệu quả áp dụng

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU TỘI

1.1. Khái niệm, đặc điểm của trường hợp phạm nhiều tội

1.1.1. Khái niệm phạm nhiều tội

Trường hợp một chủ thể phạm từ hai tội trở lên hoặc khi hành vi của người phạm tội có dấu hiệu của từ hai tội trở lên mà những tội ấy được quy định tại các điều luật khác nhau (hoặc các khoản các khác nhau của cùng một điều luật nếu các đối tượng của tội phạm khác nhau). Trong các tội phạm của BLHS và người phạm tội chưa bị xét xử về tội nào trong số tội ấy.

1.1.2. Đặc điểm của trường hợp phạm nhiều tội

Đặc điểm của phạm nhiều tội khác với các hình thức phạm tội khác như sau:

- Đặc điểm thứ nhất: Về số lượng, người phạm tội thực hiện từ hai lần trở lên hành vi nguy hiểm cho xã hội và bị truy cứu trách nhiệm hình sự về từng lần đó.

- Đặc điểm thứ hai: Các hành vi nguy hiểm cho xã hội ấy trong mỗi lần thực hiện bao giờ cũng phải có đầy đủ dấu hiệu của một cấu thành tội phạm độc lập hay nói cách khác các hành vi đó phải được quy định trong các điều luật khác nhau của BLHS.

- Đặc điểm thứ ba: Tội phạm do một điều luật (hoặc một khoản của điều) tương ứng trong phần các tội phạm của BLHS quy định.

- Đặc điểm thứ tư: Các hành vi nguy hiểm cho xã hội đó còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự và người thực hiện hành vi đó chưa bị đưa ra xét xử một lần nào về một trong những hành vi nguy hiểm đã thực hiện từ đó đến nay đưa ra xét xử cùng một lần.

1.2. Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

1.2.1. Khái niệm quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

“Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội là quyết định hình phạt trong trường hợp bị cáo đã phạm từ hai tội trở lên mà các tội đó chưa được đưa ra xét xử và cũng chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. khi quyết định hình phạt đối với người phạm tội trong trường hợp này, Tòa án quyết định cho mỗi

tội một hình phạt chính cũng như hình phạt bổ sung nếu có , sau đó Tòa án sẽ tổng hợp các hình phạt này theo quy định của BLHS. Khi quyết định hình phạt đối với từng tội, Tòa án phải tuân thủ các quy định đặc thù áp dụng riêng đối với trường hợp phạm nhiều tội”.

1.2.2. Đặc điểm của quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội là xác định loại và mức hình phạt cụ thể (kể cả hình phạt bổ sung nếu có) trong phạm vi luật cho phép để áp dụng đối với người phạm nhiều tội

Việc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội phải tuân theo nguyên tắc chung và các nguyên tắc đặc thù của quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. các nguyên tắc chung ở đây bao gồm các nguyên tắc Pháp chế xã hội chủ nghĩa; nguyên tắc nhân đạo; nguyên tắc cá thể hóa hình phạt và nguyên tắc công bằng. Các nguyên tắc đặc thù bao gồm các nguyên tắc: nguyên tắc cộng toàn bộ; nguyên tắc cộng một phần; nguyên tắc thu hút và nguyên tắc cùng tồn tại.

Để thực hiện việc quyết định hình phạt một cách chính xác cần phân biệt rõ rõ quyết định hình phạt trong từng trường hợp phạm nhiều tội với các trường hợp khác như quyết định xử phạt trong trường hợp phạm tội nhiều lần hay trường hợp tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Việc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội phải tuân theo một trình tự nhất định, các hình phạt đối với từng tội danh phải được xác định riêng rồi sau đó mới được tổng hợp lại với nhau thành một hình phạt chung.

Khi thực hiện việc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, việc tổng hợp hình phạt phải dựa vào quy định của Điều 50 BLHS. Trong mỗi trường hợp , mỗi loại hình phạt đều có những các tổng hợp khác nhau dựa trên các nguyên tắc của pháp luật Việt Nam

Đối với người chưa thành niên phạm nhiều tội cũng có những quy định khác biệt so với trường hợp phạm nhiều tội thông thường. Ngay đối với người chưa thành niên phạm nhiều tội mà các tội thực hiện ở các thời điểm khác nhau cũng có những điểm khác nhau nhất định. Việc tổng hợp hình phạt với trường hợp này cũng cần căn

cứ vào các thời điểm phạm tội khác nhau của người chưa thành niên phạm nhiều tội để đưa ra quyết định hình phạt chính xác.

1.2.3. Ý nghĩa quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

Thứ nhất, quyết định hình phạt có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về chính trị- xã hội và pháp lý . Quyết định hình phạt góp phần củng cố và giữ vững pháp chế, trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa

Thứ hai, quyết định hình phạt là cơ sở pháp lý đầu tiên để đạt được mục đích của hình phạt : trừng trị và giáo dục

Thứ ba, quyết định hình phạt đúng là cơ sở quan trọng để có thể nâng cao hiệu quả của hình phạt

1.3. Nguyên tắc và căn cứ quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

1.3.1. Những nguyên tắc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

a) Nguyên tắc chung

•) Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa:

Pháp chế xã hội chủ nghĩa là một nguyên tắc quan trọng vì chỉ khi tuân thủ nghiêm chỉnh nguyên tắc này mới có thể áp dụng các nguyên tắc khác của chế định QĐHP vào thực tiễn xét xử. Tư tưởng cơ bản của nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa thể hiện khi QĐHP là ở chỗ: Khi áp dụng hình phạt đối với người bị kết án, Toà án phải tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của luật hình sự. Hình phạt chỉ được áp dụng đối với hành vi phạm tội được quy định cụ thể trong luật

•) Nguyên tắc nhân đạo xã hội chủ nghĩa:

Nguyên tắc nhân đạo xã hội chủ nghĩa là tư tưởng chỉ đạo cơ bản được ghi nhận trong các PQPL hình sự phản ánh đúng những quy luật kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội chủ nghĩa, những quan niệm đạo đức của nhân dân ta trong việc quy định tội phạm và hình phạt được thể hiện được trách nhiệm của nhà nước trong việc bảo vệ các lợi ích của xã hội, của nhà nước, công dân, đồng thời thể hiện được thái độ khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

•)Nguyên tắc cá thể hoá hình phạt:

Nguyên tắc cá thể hoá hình phạt đòi hỏi các Toà án phải cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định đối với bị cáo một loại và mức độ hình phạt cụ thể căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự và ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa.

•)Nguyên tắc công bằng:

Nguyên tắc công bằng trong QĐHP được hiểu là loại và mức hình phạt do Toà án tuyên phải tương xứng với tội đã phạm và nhân thân người phạm tội, không phân biệt giới tính, dân tộc, địa vị kinh tế...của họ. Tương xứng với tội đã phạm nghĩa là tội đã phạm càng nghiêm trọng và trong những điều kiện khá giống nhau thì hình phạt phải càng nghiêm khắc và ngược lại. Còn tương xứng với thân nhân của người phạm tội và các tình tiết khác có trong vụ án có nghĩa là phải tương ứng với những đặc điểm tính cách đặc điểm xã hội cụ thể của từng người phạm tội cụ thể.

b)Các nguyên tắc đặc thù

Bên cạnh việc tuân thủ các nguyên tắc chung khi quyết định hình phạt thì việc quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội còn có các nguyên tắc đặc thù của mình. Theo lý luận chung của Luật hình sự, các nguyên tắc tổng hợp hình phạt để có hình phạt chung có thể là nguyên tắc cộng toàn bộ, nguyên tắc cộng một phần và nguyên tắc thu hút. Trong mỗi trường hợp cụ thể thì mỗi nguyên tắc được áp dụng một cách khác nhau

Theo nguyên tắc thu hút, hình phạt chung là hình phạt nặng nhất trong các hình phạt đã tuyên.

Theo nguyên tắc cộng toàn bộ, hình phạt chung bằng tổng các hình phạt đã tuyên

Theo nguyên tắc cộng một phần, hình phạt chung bằng hình phạt cao nhất cộng với một phần của hình phạt còn lại

1.3.2. Căn cứ quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

a) Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự.

Quy định của BLHS là cơ sở pháp lý quan trọng nhất để Toà án định tội danh và xác định khung hình phạt, yêu cầu đầu tiên của việc lựa chọn đúng loại và mức hình phạt cụ thể

b) Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

Thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm đã cho thấy các trường hợp phạm tội diễn ra hết sức đa dạng, phức tạp và không bao giờ giống nhau một cách tuyệt đối, kể cả các trường hợp cùng phạm một tội cụ thể cũng luôn khác nhau về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội. Do đó, để quyết định hình phạt đối với mỗi hành vi phạm tội cụ thể, luật bắt buộc Hội đồng xét xử phải căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội

c) Cân nhắc nhân thân người phạm tội.

Nhân thân người phạm tội là một phạm trù lịch sử, bao gồm tổng hợp các đặc điểm về xã hội, tâm lý, đạo đức, sinh học, nói lên tính chất của con người đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội bị quy định trong BLHS là tội phạm

d) Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS.

Các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS với tính chất là một căn cứ quyết định hình phạt là những tình tiết được quy định trong Phần chung của BLHS, có giá trị làm giảm hoặc tăng mức độ TN HS của người phạm tội trong phạm vi một khung hình phạt để tạo tiền đề cho việc cá thể hoá hình phạt đối với người phạm tội được chính xác.

1.4. Phân biệt quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội với quyết định hình phạt trong trường hợp đặc biệt

1.4.1. Phân biệt quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội với quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội nhiều lần

Để phân biệt được quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội nhiều lần thì trước hết ta cần phải hiểu rõ được khái niệm của phạm tội nhiều lần

1.4.2. Phân biệt quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và tổng hợp hình phạt của nhiều bản án

Chương 2

CÁC QUY ĐỊNH CỦA BLHS HIỆN HÀNH VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU TỘI VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG

2.1. Quy định của BLHS về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009 có hai điều luật trực tiếp quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Cụ thể tại Điều 50 quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và Điều 75 quy định về tổng hợp hình phạt cho người chưa thành niên phạm nhiều tội.

2.2. Thực tiễn áp dụng các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

2.2.1. Đánh giá chung về tình hình giải quyết các vụ án phạm nhiều tội

Thực hiện chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước về đấu tranh, phòng chống tội phạm, hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật trên cơ sở pháp luật đã được thực hiện nghiêm chỉnh và thống nhất. Hoạt động quyết định hình phạt của các cơ quan tiến hành tố tụng trong những năm gần đây đạt hiệu quả cao. Thông thường, quyết định hình phạt của các cơ quan Tòa án đối với mỗi vụ án diễn ra khá đơn giản, thuận lợi. Trình độ, kỹ năng giải quyết tốt các vụ án của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán cũng được nâng cao, hoạt động nghiệp vụ của cơ quan pháp luật được phối hợp thực hiện tốt trên cơ sở các quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan nhằm hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị mình. Hàng năm các vụ án đều được quyết định hình phạt đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã nghiên cứu cụ thể những tình tiết khách quan, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của một vụ án, qua đó đưa ra kết luận bị cáo có thực hiện hành vi phạm nhiều tội hay một tội, nếu phạm nhiều tội thì mấy tội?.

Trong 3 năm, Tòa án nhân dân các cấp trên cả nước đã thụ lý, giải quyết khoảng 141748 vụ/277902 bị cáo. Tình hình tội phạm tăng dần theo từng năm về số vụ và số người phạm tội; năm 2012 là 51159 vụ/ 99157 bị cáo; năm 2013 số vụ thụ lý, giải quyết là 43138vụ/ 84050 bị cáo; năm 2014 là 47451 vụ 94695 bị cáo, các

nhóm phạm tội có chiều hướng gia tăng là: nhóm tội xâm phạm sở hữu, danh dự nhân phẩm, trật tự an toàn công cộng; các tội có chiều hướng giảm là: hiếp dâm, mua bán phụ nữ, mua bán trẻ em, phá huỷ công trình quan trọng về an ninh quốc gia... Tình hình phạm tội diễn biến phức tạp, số vụ án về ma tuý, về mại dâm, đánh bạc, tham nhũng... cũng là nguyên nhân của các tội phạm khác, đối tượng phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng gia tăng. Phạm nhiều tội, phạm nhiều lần trở lên khá phổ biến

Qua nghiên cứu Biểu 2: Biểu thống kê số liệu về số bị cáo phạm nhiều tội từ năm 2012-2014 cho thấy, tình hình tội phạm trong các năm và số án phạm nhiều tội cũng tăng dần qua các năm. Tổng số án qua 3 năm: 231.210 bị cáo, thì có 1.476 bị cáo phạm nhiều tội, tỷ lệ chung phạm nhiều tội là 6,67%. Số bị cáo này tập trung chủ yếu nhất vào tội "trộm cắp tài sản", "cướp tài sản", "Mua bán trái phép chất ma tuý"...tập trung nhiều nhất ở đị bàn Tp. Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc , Nghệ An, Hải Phòng...Nhìn chung các loại án có số vụ và số bị cáo cao thì tỷ lệ phạm nhiều tội cũng cao, tập trung ở nhóm tội xâm phạm sở hữu , tội phạm về ma tuý , đánh bạc như: Tội trộm cắp tài sản, Tội đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, gá bạc, Tội tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma tuý, tuy nhiên có loại án tỷ lệ phạm nhiều tội là thấp nhưng số vụ án lại cao, như Tội vi phạm về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ...

Quá trình giải quyết , xét xử án hình sự nói chung và các vụ án phạm nhiều tội nói riêng, Toà án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hình sự, tổ tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn luật..., đưa các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng ra xét xử như : vụ án Nguyễn văn Hạnh, Hoàng Thụy Anh, Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Văn Dương phạm tội giết người, cướp tài sản; Nguyễn văn Chương cùng đồng phạm phạm tội"cố ý gây thương tích"; Trần Thị Mười và Phùng Văn Mười phạm tội " mua bán trái phép chất ma tuý"..., một số đơn vị được tặng thưởng đã thực hiện rất tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức phiên toà theo đúng tinh thần cải cách tư pháp, góp phần giữ vững tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trong thời gian qua , việc áp dụng pháp luật để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã được cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện nghiêm chỉnh , đúng quy định của pháp luật . Đối với những vụ án mà bị cáo bị đưa ra xét xử nhiều

tội , khi quyết định hình phạt Toà án xét xử đã áp dụng Điều 50 BLHS để quyết định hình phạt chính, cũng như quyết định hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Nhìn chung hầu hết các vụ án được định tội danh và quyết định hình phạt chính xác tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo.

2.2.2. Thực tiễn áp dụng các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội.

Trong thời gian qua , việc áp dụng pháp luật để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã được cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện nghiêm chỉnh , đúng quy định của pháp luật . Đối với những vụ án mà bị cáo bị đưa ra xét xử nhiều tội , khi quyết định hình phạt Toà án xét xử đã áp dụng Điều 50 BLHS để quyết định hình phạt chính, cũng như quyết định hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Nhìn chung hầu hết các vụ án được định tội danh và quyết định hình phạt chính xác tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo.

2.2.3. Những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn áp dụng các quy định của BLHS hiện hành về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

Thực tiễn xét xử có một số trường hợp Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hai tội khác nhau, tuy nhiên khi xét xử Hội đồng xét xử sơ thẩm đã căn cứ vào Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử, quyết định hình phạt đối với bị cáo về tội khác với hai tội mà Viện kiểm sát truy tố, sau đó Viện kiểm sát kháng nghị cho rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử không đúng và bị cáo kháng cáo về vấn đề này, tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội đưa bản án ra xét xử vẫn giữ nguyên bản án sơ thẩm, vì bản án sơ thẩm xử đúng pháp luật có căn cứ.

Cũng có trường hợp khi quyết định vụ án hình sự theo thủ tục phúc thẩm, đa số các trường hợp Toà án phúc thẩm giảm hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ, đúng luật. Tuy nhiên, cũng có nhiều trường hợp việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo hưởng án treo không đúng, từ đó vô hình chung làm giảm đi công tác giáo dục pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân. Những trường hợp như thế này hầu hết Toà án trong cả nước đều mắc phải.

Liên quan đến việc quyết định hình phạt đối với các tội của điều Luật ghép như các điều 274, 275, 194, 195 từ thực tiễn xét xử, tác giả chỉ ra những khó khăn khi áp dụng các điều luật này như sau:

Ví dụ 1: Nguyễn Thái Bình bị định tội danh và quyết định hình phạt về hai tội: “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài trái phép” và Tội “cưỡng ép người khác ở lại nước ngoài trái phép” theo Điều 275 BLHS. Đi phân tích ta thấy trong trường hợp này thì bị cáo Bình chỉ phạm một tội của điều luật ghép mà thôi. Về mặt nguyên tắc thì cả truy tố và xét xử như vậy đều không đúng, vấn đề là ở chỗ trong cùng Điều 275 của BLHS nhưng cấu thành của các tội phạm lại khác nhau về chủ quan và khách quan, do đó rất dễ nhầm lẫn khi xác định tội danh (mặc dù quy định cùng một chế tài). Mặt khác, khi thực hiện việc thống kê tổng hợp án hình sự cũng gặp nhiều khó khăn khi không tách riêng từng tội phạm cụ thể mà gộp chung trong một điều luật, từ đó gây khó khăn cho việc nắm bắt tình hình tội phạm thực tế, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

Liên quan đến người chưa thành niên phạm nhiều tội, từ thực tiễn xét xử án hình sự đã có một số vướng mắc như: Vụ án đối với người chưa thành niên phạm tội, khi xét xử có bị cáo phạm nhiều tội, có tội thực hiện trước khi đủ 18 tuổi, có tội được thực hiện sau khi đủ 18 tuổi.

Ví dụ: Nguyễn Tiên Bình tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 10 tháng thực hiện hành vi cướp tài sản theo khoản 3 điều 133 của BLHS. Sau đó, bị cáo Bình lại phạm tội “cưỡng đoạt tài sản” theo Khoản 2 Điều 135 của BLHS khi 18 tuổi 5 tháng. Bị cáo Bình bị truy tố và xét xử cùng một lần về hai tội và bị xử phạt 12 năm tù về tội “cướp tài sản”; 07 năm tù về tội “cưỡng đoạt tài sản”. Trong trường hợp này, người phạm tội bị xét xử và tuyên hình phạt đối với từng tội, nên có nhiều điều luật được áp dụng. Vậy phải căn cứ vào điều luật nào để xác định mức hình phạt tù tối đa được áp dụng cho các tội?

Trường hợp này, chúng tôi cho rằng, quyết định hình phạt đối với từng tội, sau đó căn cứ vào Điều 50 và Điều 75 của BLHS để tổng hợp hình phạt. Mặt khác cũng phải có căn cứ vào điều luật được áp dụng đối với tội nặng nhất trong số các tội bị xét xử theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng

thẩm phán Toà án nhân dân tối cao để xác định tội nặng hơn, tội nhẹ hơn, bởi lẽ mức hình phạt tối đa của các tội không thể nhẹ hơn mức hình phạt tối đa của tội nặng nhất trong số các tội đó.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn phần xét xử sơ thẩm, để xác định tội nặng hơn, tội nhẹ hơn thì tội “cướp tài sản” nặng hơn tội “cưỡng đoạt tài sản”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 và Khoản 1 Điều 75 của BLHS, mức hình phạt tù tổng hợp của hai tội bị giới hạn không vượt quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt tù cao nhất của điều luật được áp dụng. Trong trường hợp này, mức hình phạt tù tổng hợp của hai tội không được vượt quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt tù cao nhất của khoản 3, Điều 133 của BLHS, tức là không vượt quá 15 năm tù ($\frac{3}{4}$ của 20 năm tù = 15 năm tù). Nếu không bị giới hạn bởi mức hình phạt cao nhất quy định tại Điều 74 và Điều 75 của BLHS, hình phạt tù chung của hai tội này là 12 năm + 7 năm = 19 năm, nhưng do bị giới hạn như trên nên hình phạt chung của hai tội trong trường hợp này là 15 năm tù.

Theo quy định của BLHS năm 1999 thì giới hạn mức hình phạt tù tối đa theo điều 74 và Điều 75 của BLHS chỉ có thể chấp nhận được trong trường hợp tội nặng nhất được thực hiện khi người phạm tội chưa thành niên, sau khi thành niên người này lại phạm một hoặc nhiều tội mà hình phạt đối với tội hoặc hình phạt tổng hợp của các tội thấp hơn hoặc bằng mức hình phạt tối đa quy định tại Điều 74 của Bộ luật này, còn trường hợp hình phạt đối với tội hoặc hình phạt tổng hợp của các tội được thực hiện khi người phạm tội đã thành niên cao hơn mức hình phạt tối đa theo quy định, thì quy định tại Khoản 1 Điều 75 đã bộc lộ rõ sự bất hợp lý. Bởi lẽ, hình phạt của các tội hoặc của các tội được thực hiện khi người phạm tội đã thành niên đã cao hơn mức hình phạt cao nhất theo quy định tại Điều 74 của BLHS, nhưng tổng hợp hình phạt này với hình phạt của tội nặng nhất được thực hiện khi người phạm tội chưa thành niên, thì hình phạt chung của tất cả các tội lại thấp hơn hình phạt của tội hoặc của các tội được thực hiện khi người phạm tội đã thành niên (chỉ bằng mức tối đa theo Điều 74 của BLHS). Ví dụ: B phạm tội giết người theo mức tối đa theo Khoản 1, Điều 93 của BLHS khi 17 tuổi 11 tháng, sau đó B lại phạm tội cướp tài sản theo Khoản 3 Điều 133 khi 18 tuổi 02 tháng và Tội cố ý gây thương tích theo Khoản

3, Điều 104 của BLHS. Toà án đưa bị cáo ra xét xử trong một lần về 3 tội trên và tuyên phạt 14 năm tù về tội giết người, 12 năm tù về tội cướp tài sản, 10 năm về tội cố ý gây thương tích. Trong trường hợp này, tội nặng nhất là tội giết người, có mức cao nhất của khung hình phạt là tử hình, nhưng khi thực hiện B chưa thành niên; do đó, hình phạt chung của các tội trên theo quy định tại khoản 1, Điều 74 và Khoản 1 điều 75 có mức tối đa là 18 năm tù. Trong khi đó, hình phạt chung của hai tội: Tội cướp tài sản và tội cố ý gây thương tích là $12 \text{ năm} + 10 \text{ năm} = 22 \text{ năm}$. Nhưng khi tổng hợp hình phạt của hai tội này với hình phạt 14 năm tù của tội giết người theo quy định của Điều 74 và Điều 75 BLHS, thì hình phạt chung B phải chịu là 18 năm tù, ít hơn hình phạt chung của hai tội; Tội cướp tài sản và Tội cố ý gây thương tích là không hợp lý.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIÊN BLHS QUY ĐỊNH VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM NHIỀU TỘI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG

3.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện BLHS quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và nâng cao hiệu quả áp dụng.

Trong những năm qua, cùng với sự lớn mạnh của kinh tế thị trường, tình hình tội phạm cũng diễn ra hết sức phức tạp, đặc biệt là đối với những trường hợp phạm nhiều tội. Hoạt động định tội danh và quyết định hình phạt đối với nhóm tội phạm trong trường hợp này đã có những đóng góp quan trọng trong việc giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời bảo vệ một cách vững chắc các quyền và tự do của công dân bằng pháp luật hình sự trong giai đoạn xây dựng nhà nước pháp quyền, góp phần nâng cao hiệu quả của pháp luật và pháp chế trong Nhà nước, cũng như uy tín của Toà án và các cơ quan bảo vệ pháp luật được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên, vì các quy phạm pháp luật được ghi nhận trong luật thực định còn tồn tại dưới dạng những văn bản rời rạc, thiếu thống nhất và còn mang tính chung chung trong khi thực tế những trường hợp phạm nhiều tội lại diễn ra với những tình tiết hết sức phức tạp. Bởi vậy việc quyết định hình phạt trong trường hợp này hiện nay còn gặp nhiều khó khăn

Trước tình hình đó, yêu cầu đặt ra là cần phải nâng cao hiệu quả của và quyết định hình phạt trong trường hợp này. Đây là yêu cầu mang tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay. Điều này còn xuất phát trên cơ sở những lý do sau

Một, về cải cách tư pháp, nâng cao hiệu quả của hoạt động tư pháp

Hai, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm

Ba, yêu cầu khắc phục những yếu kém của việc quyết định hình phạt đối với trường hợp phạm nhiều tội

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện BLHS quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

- Giải pháp về xây dựng hệ thống thu thập số liệu, thống kê theo dõi việc xử lý các vụ việc có liên quan đến trường hợp phạm nhiều tội

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với Toà án nhân dân tối cao, Bộ công an và cá cơ quan khác có liên quan sớm xây dựng hệ thống thống kê tư pháp nói chung và đối với trường hợp phạm nhiều tội nói riêng theo những tiêu chí , biểu mẫu thống nhất để sử dụng thống nhất trong các ngành trên phạm vi toàn quốc.

- Đưa khái niệm phạm nhiều tội vào quy định trong Bộ luật hình sự
- Hoàn thiện quy định tại Điều 50 của Bộ luật hình sự
- Hoàn thiện quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm nhiều tội tại điều 74 và 75 BLHS

3.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của BLHS về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

- Giải pháp về chuyên môn nghiệp vụ
- Giải pháp về tổ chức cán bộ
- Một số giải pháp khác

KẾT LUẬN

Có thể nói, chế định đa (nhiều) tội phạm trong đó có phạm nhiều tội đã trở thành một xu hướng chung của tình hình tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và phạm nhiều tội nói riêng trong giai đoạn hiện nay là vấn đề phức tạp và khó khăn là trách nhiệm của toàn thể xã hội, đặc biệt là đội ngũ Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán trong các cơ quan bảo vệ pháp luật. Để phục vụ sự nghiệp này cần nhất vẫn là một hành lang pháp lý vững chắc để áp dụng pháp luật một cách có hiệu quả nhất . Vấn đề này đã được đề cập tại Thông tư liên tịch của Toà án nhân dân tối cao, BLHS năm 1985, 1999, các văn bản hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao và các báo cáo tổng kết ngành hàng năm... Tuy nhiên Bộ luật hiện hành đến nay vẫn chưa ghi nhận định nghĩa pháp lý của chế định này trong BLHS . Vì vậy, quá trình thực hiện định tội danh và quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội gặp khó khăn, lúng túng nên vấn đề chế định phạm nhiều tội cần được nghiên cứu một cách có hệ thống, đúng mức và cụ thể hơn trong thời gian sắp tới.

Chế định đa (nhiều) tội phạm trong đó có phạm nhiều tội là một vấn đề phức tạp và còn nhiều tranh luận về mặt lý luận cũng như thực tiễn của Luật hình sự. Việc nhận thức đúng đắn bản chất pháp lý và các quy định về định tội danh, quyết định hình phạt đối với chế định phạm nhiều tội và thực tiễn áp dụng là vấn đề rất cần thiết . Mặc dù ở mỗi địa phương có những đặc điểm tình hình tội phạm khác nhau, đối với những vướng mắc chưa có hướng dẫn thì đường lối giải quyết tại mỗi địa phương khác nhau và không thống nhất, nhưng trong cùng một hệ thống pháp luật không cho phép như vậy. Do đó, đặt ra vấn đề làm sao để có hướng dẫn, giải thích, áp dụng pháp luật đầy đủ, thống nhất đối với vướng mắc phát sinh từ qua trình thực tiễn áp dụng pháp luật. Chính những hạn chế nêu trên của BLHS hiện hành về chế độ phạm nhiều tội gây ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ cơ bản của khoa học Luật Hình sự Việt Nam trong giai đoạn hiện nay để từ đó xây dựng BLHS nước ta hoàn thiện hơn trong đó có chế định phạm nhiều tội.

Thực tiễn áp dụng pháp luật về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội cho thấy, bên cạnh những ưu điểm đã đạt được thì quá trình giải quyết, xét xử vụ án hình sự không thể tránh khỏi một số thiếu sót về đánh giá chứng cứ, hoặc thiếu sót về việc áp dụng khung hình phạt dẫn đến việc quyết định hình phạt sai, hoặc quá nhẹ hoặc quá nặng. Vẫn còn nhiều vụ án chưa đánh giá đúng mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên vận dụng không đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ dẫn đến quyết định hình phạt chưa tương xứng. Qua tìm hiểu về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội cho thấy quy định của pháp luật hình sự về chế định phạm nhiều tội vẫn còn thiếu và yếu, bên cạnh đó năng lực chuyên môn của các cơ quan tiến hành tố tụng cũng hạn chế. Vì vậy, để nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án phạm nhiều tội thì một mặt phải kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật hình sự quy định về phạm nhiều tội, một mặt phải không ngừng đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn đạo đức nghề nghiệp cũng như cải tiến phương pháp làm việc của cơ quan tiến hành tố tụng giữ vai trò cực kỳ quan trọng.

Quá trình nghiên cứu, vận dụng chế định phạm nhiều tội cho thấy cần phải ban hành, sửa đổi bổ sung kịp thời như sau: Bổ sung khái niệm về phạm nhiều tội tại và sửa đổi, bổ sung Điều 50, Điều 74, 75 BLHS quy định đối với người chưa thành niên phạm tội.

Luận văn được hoàn thành là một quá trình nghiên cứu, làm việc nghiêm túc, bằng việc tổng hợp hệ thống hoá các quan điểm về mặt lý luận, hệ thống các văn bản hướng dẫn và thực tiễn áp dụng pháp luật đối với chế định phạm nhiều tội. Tuy nhiên, chế định đa (nhiều) tội phạm trong đó có chế định phạm nhiều tội là một vấn đề khó, đặc biệt phức tạp và có nhiều tranh luận về áp dụng pháp luật trong thực tế giải quyết án hình sự. Với kinh nghiệm thực tế chưa phong phú và trong phạm vi của Luận văn Thạc sĩ, tác giả chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, rất mong được sự đánh giá, giúp đỡ, góp ý kiến của các thầy, cô giáo và các đồng nghiệp để Luận văn hoàn thiện được tốt và cao hơn nữa. Qua đây, tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn chân thành tới thầy giáo, PGS.TS Trịnh Quốc Toàn đã tận tình hướng dẫn tôi để hoàn thành đề tài nghiên cứu này.